

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST
Ngày 22-3-2018
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh

Ông Nguyễn Xuân Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hồng Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 464/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thu T, cư trú tại: Đường A, phường B, quận C, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H; cư trú tại: Đức, tạm trú: Tổ X, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Chị Đỗ Thu T có mặt, anh Nguyễn Minh H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đỗ Thu T trình bày:

Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H quen nhau năm 2012 tại Berlin, Đức và đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 3 năm 2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức. Sau thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Từ tháng 7 năm 2017 đến nay, chị T về Việt Nam sinh sống và chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 09/02/2018, bị đơn là anh Nguyễn Minh H trình bày:

Anh thống nhất với chị Đỗ Thu T về quá trình kết hôn, chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, anh nhất trí ly hôn, cùng trình bày giữa hai người không có con chung, về tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Anh Nguyễn Minh H vắng mặt tại phiên tòa, chủ tọa phiên tòa đã công bố tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện quan điểm của anh H về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đỗ Thu T có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Minh H (hiện đang cư trú tại nước Đức). Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37; điểm c khoản 1 Điều 40; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Anh Nguyễn Minh H là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Đại Sứ quán Việt Nam tại Đức cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 09 tháng 3 năm 2017, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014, đây là hôn nhân hợp pháp. Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H cùng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn của chị Trang, anh Hùng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vậy nên cần áp dụng Điều 51, khoản 1

Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đỗ Thu T được ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

[4] Về con chung: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H không có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thu T là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 228, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thu T được ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

2. Về con chung: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Đỗ Thu T và anh Nguyễn Minh H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thu T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2014/0010609 ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đỗ Thu T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

- Chị Đỗ Thu T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Nguyễn Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Đại sứ quán VN tại CHLB Đức;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

